

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

BÙI THỊ HẠNH

**SO SÁNH SÁCH GIÁO KHOA VĂN TUYỂN CẤP II
TRONG CUỘC CẢI CÁCH GIÁO DỤC NĂM 1950
VÀ SÁCH GIÁO KHOA NGỮ VĂN TRUNG HỌC CƠ SỞ
TRONG CUỘC CẢI CÁCH GIÁO DỤC NĂM 2000**

Chuyên ngành: Lí luận và PPDH bộ môn Văn - Tiếng Việt
Mã số: 60.14.01.11

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC

Người hướng dẫn khoa học: TS. Hoàng Mai Diễm

THÁI NGUYÊN - 2016

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan rằng đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi và được sự hướng dẫn khoa học của TS. Hoàng Mai Diễm. Các nội dung nghiên cứu, kết quả trong luận văn này là trung thực và chưa từng được công bố dưới bất kỳ hình thức nào. Nếu phát hiện có bất kỳ sự gian lận nào tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung luận văn của mình.

Mọi sự giúp đỡ cho việc thực hiện luận văn này đã được cảm ơn và các thông tin trích dẫn trong luận văn đều được ghi rõ nguồn gốc.

Tác giả luận văn

Bùi Thị Hạnh

LỜI CẢM ƠN

Trong quá trình nghiên cứu để triển khai luận văn này, tác giả luận văn đã thực sự gặp nhiều khó khăn trong việc lựa chọn tên luận văn, tài liệu nghiên cứu, cách thức triển khai và trình bày một công trình nghiên cứu khoa học. Nhưng được sự chỉ bảo, định hướng của các giáo sư, nhà khoa học về lĩnh vực giáo dục Ngữ văn, đặc biệt là hướng dẫn tận tình, tỉ mỉ của TS Hoàng Mai Diễm, bản thân đã nỗ lực hoàn thành luận văn đúng thời hạn và được bảo vệ trước Hội đồng khoa học.

Chúng tôi trân trọng được gửi lời cảm ơn đến các nhà khoa học về giáo dục Ngữ văn như GS.TS Lê A, PGS. TS Vũ Nho, PGS. TS Nguyễn Văn Lộc, PGS. TS Nguyễn Huy Quát, PGS. TS Đỗ Ngọc Thống ... các cán bộ, giảng viên Khoa Ngữ văn, Phòng Đào tạo của Trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên đã giúp đỡ tôi trong quá trình học tập, nghiên cứu và hoàn thành luận văn.

Tôi cũng xin gửi lời cảm ơn đến Ban Giám hiệu và các giáo viên dạy học môn Ngữ văn Trường THCS Nguyễn Văn Cừ, thành phố Uông Bí tỉnh Quảng Ninh đã giúp đỡ tôi, cảm ơn bạn bè đồng nghiệp và người thân trong gia đình đã tạo điều kiện thuận lợi giúp đỡ tôi trong thời gian học tập và nghiên cứu.

Cuối cùng, như trên đã nói đề tài được thực hiện trong thời gian tương đối ngắn và chúng tôi chưa thực sự có kinh nghiệm nên khó tránh khỏi các sai sót. Vì vậy chúng tôi thực sự mong các độc giả thông cảm và gửi các ý kiến đóng góp.

Thái Nguyên, tháng 4 năm 2016

Tác giả

Bùi Thị Hạnh

MỤC LỤC

	Trang
Trang bìa phụ	
Lời cam đoan	i
Lời cảm ơn	ii
Mục lục	iii
Danh mục các chữ viết tắt	iv
MỞ ĐẦU	1
Chương 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI	10
1.1. Quan niệm về sách giáo khoa.....	10
1.2. Chức năng của sách giáo khoa	11
1.2.1. Chức năng thông tin kiến thức	13
1.2.2. Chức năng hướng dẫn chỉ đạo cho học sinh học tập.....	15
1.2.3. Chức năng kích thích hứng thú học tập	16
1.2.4. Chức năng giáo dục nhân văn	16
1.3. Yêu cầu chung về sách giáo khoa	17
1.3.1. Yêu cầu về nội dung	18
1.3.2. Yêu cầu về cấu trúc.....	21
1.3.3. Yêu cầu về hình thức	25
1.4. Sơ lược về lịch sử phát triển sách giáo khoa Ngữ văn ở Việt Nam.....	26
Chương 2. SO SÁNH CẤU TRÚC, NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC CỦA SÁCH GIÁO KHOA VĂN TUYỂN VÀ SÁCH GIÁO KHOA NGỮ VĂN .34	
2.1. So sánh cấu trúc của sách giáo khoa Văn tuyển và sách giáo khoa Ngữ văn ..	34
2.1.1. So sánh cấu trúc chung của sách giáo khoa Văn tuyển và sách giáo khoa Ngữ văn.....	34
2.1.2. So sánh cấu trúc bài học trong sách giáo khoa Văn tuyển và sách giáo khoa Ngữ văn	47

2.2. So sánh nội dung dạy học đọc hiểu trong sách giáo khoa Văn tuyển và sách giáo khoa Ngữ văn.....	50
2.2.1. So sánh mục tiêu dạy học đọc hiểu trong sách giáo khoa Văn tuyển và sách giáo khoa Ngữ văn.....	50
2.2.2. So sánh hệ thống văn bản đọc hiểu trong sách giáo khoa Văn tuyển và sách giáo khoa Ngữ văn.....	56
2.2.3. So sánh hệ thống phụ trợ dạy học đọc hiểu trong sách giáo khoa Văn tuyển và sách giáo khoa Ngữ văn.....	63
2.3. So sánh hình thức trình bày trong sách giáo khoa Văn tuyển và sách giáo khoa Ngữ văn	71
2.3.1. Hình thức trình bày trong sách giáo khoa Văn tuyển.....	72
2.3.2. Hình thức trình bày trong sách giáo khoa Ngữ văn	73
2.3.3. Điểm giống nhau và khác nhau về hình thức trình bày trong sách giáo khoa Văn tuyển và sách giáo khoa Ngữ văn.....	74
Chương 3. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ VỀ XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH VÀ BIÊN SOẠN SÁCH GIÁO KHOA MÔN NGỮ VĂN TRONG TƯƠNG LAI	76
3.1. Kiến nghị về việc xây dựng chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn Trung học cơ sở.....	76
3.1.1. Kiến nghị mục tiêu xây dựng chương trình	76
3.1.2. Kiến nghị về xây dựng nội dung chương trình	79
3.1.3. Kiến nghị về đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập.....	82
3.2. Kiến nghị về việc biên soạn sách giáo khoa Ngữ văn Trung học cơ sở	83
3.2.1. Kiến nghị về cấu trúc của sách giáo khoa.....	83
3.2.2. Kiến nghị về hình thức trình bày sách giáo khoa Ngữ văn	88
KẾT LUẬN	94
TÀI LIỆU THAM KHẢO	95
PHỤ LỤC	

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

Viết tắt	Viết đầy đủ
SGK	Sách giáo khoa
GV	Giáo viên
HS	Học sinh

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

1.1. Đối với giáo dục phổ thông, SGK có một vai trò quan trọng trong quá trình dạy học.

SGK là nơi cung cấp kiến thức, tri thức bên cạnh đó còn nêu ra các ý tưởng dạy học. SGK là tài liệu thể hiện một cách cụ thể nội dung và phương pháp giáo dục của mỗi môn học trong nhà trường phổ thông. Theo quan điểm biên soạn mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo hiện nay, SGK còn là công cụ tự học tập, tự phát triển nhân cách của HS. SGK là một thành tựu khoa học, là công trình khoa học sư phạm thể hiện những mục tiêu giáo dục. Tổ chức UNESCO từng nhấn mạnh “SGK là một trong ba yếu tố quyết định nhất đến chất lượng giáo dục của một quốc gia bên cạnh yếu tố giáo viên và hệ thống tổ chức giáo dục, hệ thống chương trình” [54. tr 5].

Để làm việc với SGK, GV phải hiểu được những nội dung bài học cơ bản, cấu trúc bài học và quan điểm biên soạn bộ sách qua từng thời kì. Đồng thời bộ SGK mới cũng thể hiện sự tiến bộ hơn so với bộ SGK cũ. Mỗi bộ SGK chứa đựng những kiến thức cơ bản thích hợp với nhận thức của HS, là bộ sách dùng chung cho GV và HS. SGK có mục đích nhằm hình thành, phát triển phương pháp tự học cho HS, nâng cao năng lực làm việc độc lập, hỗ trợ đổi mới phương pháp dạy học ở từng cấp học theo hướng phát huy tính tích cực chủ động của HS.

Như vậy SGK có vai trò quan trọng trong quá trình học tập và nghiên cứu của GV và HS.

1.2. Để có thể dạy tốt bộ SGK mới GV phải có cái nhìn tổng thể, có sự so sánh, phân tích đánh giá với bộ SGK cũ. Việc lựa chọn bộ SGK Văn tuyển năm 1950 để so sánh vì đây là bộ SGK đầu tiên của Việt Nam trong cuộc cải cách giáo dục lần thứ nhất sau năm 1945. Nghiên cứu, so sánh bộ SGK Văn tuyển năm 1950 với bộ SGK Ngữ văn hiện nay giúp chúng ta thấy

được những ưu, nhược điểm của hai bộ sách. Qua đó rút kinh nghiệm để xây dựng bộ SGK sắp tới.

Nghị quyết số 44- NQ – CP ngày 09/06/2014 Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương khóa XI có viết: “Khuyến khích cá nhân, tổ chức tham gia biên soạn sách giáo khoa (sách in và sách điện tử) trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt, sử dụng thống nhất trong toàn quốc. Xây dựng hệ thống ngân hàng bài giảng điện tử để giáo viên có thể tham khảo trong quá trình dạy học”.

1.3. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI đã xác định mục tiêu của giáo dục: “Tạo chuyên biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục, đào tạo; đáp ứng ngày càng tốt hơn công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và nhu cầu học tập của nhân dân. Giáo dục con người Việt Nam phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; yêu gia đình, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào; sống tốt và làm việc hiệu quả.

Xây dựng nền giáo dục mở, quản lý tốt; có cơ cấu và phương thức giáo dục hợp lý, gắn với xây dựng xã hội học tập; bảo đảm các điều kiện nâng cao chất lượng; chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế hệ thống giáo dục và đào tạo; giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa và bản sắc dân tộc. Phấn đấu đến năm 2030, nền giáo dục Việt Nam đạt trình độ tiên tiến trong khu vực”.

Giáo dục là nhân tố hàng đầu cho sự phát triển của mỗi quốc gia. Tiến hành đổi mới giáo dục, vấn đề tự học giữ vai trò quan trọng. Để tiến hành việc tự học, người học và người dạy không thể thiếu sự hỗ trợ của bộ sách giáo khoa .

Từ điển Tiếng Việt định nghĩa: “Sách giáo khoa là sách soạn theo chương trình dùng để dạy và học trong nhà trường” [59. tr 924].

Điều lệ trường Trung học, điều 23 ghi “Sách giáo khoa Trung học bao gồm sách bài học và sách bài tập theo danh mục được Bộ Giáo dục và Đào tạo

quy định để sử dụng chính thức, ổn định, thống nhất trong giảng dạy, học tập ở trường Trung học” [11. tr 144].

Vì lí do trên chúng tôi chọn đề tài “So sánh sách giáo khoa Văn tuyển cấp II trong cuộc cải các giáo dục năm 1950 và sách giáo khoa Ngữ Văn Trung học cơ sở trong cuộc cải cách giáo dục năm 2000” để xem xét một cách tương đối toàn diện về hai bộ SGK này. Đồng thời chúng tôi cũng có tiến hành đối chiếu, so sánh hai bộ SGK để thấy được những điểm giống và khác nhau giữa hai bộ sách. Chúng tôi hy vọng đề tài nghiên cứu này sẽ góp phần nhỏ bé vào việc biên soạn bộ SGK Ngữ văn trong tương lai.

2. Lịch sử vấn đề

Những công trình nghiên cứu chuyên sâu về hai bộ SGK Văn tuyển cấp II và SGK Ngữ văn không nhiều. Có thể nêu ra một số công trình của các nhà nghiên cứu sau:

Bài viết “Một số vấn đề về đánh giá chương trình, SGK Ngữ văn hiện hành và đề xuất định hướng biên soạn chương trình, SGK mới” của GS. Nguyễn Minh Thuyết in trong “Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia về dạy học Ngữ văn ở trường phổ thông Việt Nam”, trong bài viết tác giả đề cập đến vấn đề quan niệm đối tượng, tên gọi, ưu điểm và hạn chế của môn Ngữ văn trong nhà trường phổ thông. Môn Ngữ văn là một môn học tích hợp nhằm kết hợp năng lực phân tích với việc hình thành 4 kĩ năng nghe – nói – đọc – viết vốn là hai quá trình gắn bó hữu cơ và hỗ trợ nhau hết sức tích cực. Vấn đề biên soạn chương trình, SGK Ngữ văn mới cũng được tác giả đề cập đến.

“Chương trình Ngữ văn trong nhà trường phổ thông” tác giả Đỗ Ngọc Thống đã nêu ra những vấn đề về phát triển chương trình môn học Ngữ văn, nội dung chương trình môn Ngữ văn qua trong nhà trường phổ thông qua các thời kì lịch sử, quan niệm dạy học tác phẩm văn chương qua

chương trình và phát triển chương trình giáo dục phổ thông và chương trình môn Ngữ văn trong bối cảnh mới.

Cuốn “Đổi mới phương pháp dạy học, chương trình và sách giáo khoa” của Trần Bá Hoành. Tác giả nhận định CT phổ thông ở nước ta trải qua ba lần thay đổi, mỗi lần thay đổi CT là mỗi lần biên soạn lại SGK. Bộ SGK Ngữ văn được áp dụng “một chương trình - vài ba bộ SGK”. Theo tác giả do những biến đổi bất lợi trong thực tế sử dụng ở từng địa phương thì nên thống nhất một bộ SGK.

Tài liệu “Ngữ văn 6 sách giáo viên tập 1” do GS Nguyễn Khắc Phi làm tổng chủ biên, tác giả đề cập đến chương trình Ngữ văn, cấu trúc nội dung và mô hình SGK Ngữ văn Trung học cơ sở và một số vấn đề cần lưu ý trong việc giảng dạy phân môn.

Nhan đề “Sách giáo khoa một số vấn đề lí luận và thực tiễn” là phần bốn trong tài liệu “Nguyễn Khắc Phi tuyển tập”. GS. Nguyễn Khắc Phi giới thiệu một số bài viết trao đổi về chương trình và SGK Ngữ văn bậc Trung học cơ sở, nhấn mạnh một số điểm về phương pháp tiếp cận SGK mới nhằm phát huy ưu thế của phương châm tích hợp trong quá trình dạy học bộ môn.

Trong cuốn “Những yêu cầu chủ yếu về nội dung và cấu trúc phương pháp của sách giáo khoa phổ thông” (NXB Giáo dục – 1981) các tác giả có nhận định SGK trên thế giới có nhiều chuyển biến cơ bản, từ những hình thức sơ khai như viết trên đất sét, cuốn sách viết tay, cho đến những quyển SGK hiện đại về mọi mặt nội dung và hình thức ra đời với những hình ảnh minh họa màu sắc phong phú, tươi đẹp. Đáp ứng và phù hợp với những thành tựu văn hóa, khoa học, kỹ thuật đặc biệt là những thành tựu về tâm lý, giáo dục học ở các nước hiện đại trên thế giới. Chính vì vậy đối với nước ta trong giai đoạn hiện nay cần gấp rút xây dựng một bộ SGK mới đáp ứng được yêu cầu cải cách giáo dục. Bộ SGK Ngữ văn cũng cần có sự thay đổi phù hợp với hoàn cảnh đất nước hiện nay.